

Số: 80 /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giống Thủy hải sản
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 51/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 7 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 137/TTr-SNV ngày 08 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giống Thủy hải sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giống Thủy hải sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 8 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Giống Thủy hải sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *gk*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, VP2,3,7.

TC_VP7_Q_71

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm
Giống Thủy hải sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình**
(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giống Thủy hải sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Trung tâm).
- Quy định này áp dụng đối với Trung tâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng lưu giữ giống gốc, nghiên cứu, khảo nghiệm, ứng dụng, chọn lọc, sản xuất, cung ứng các giống thủy hải sản có năng suất, chất lượng cao phục vụ nuôi trồng thủy hải sản.
- Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có trụ sở làm việc và được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng và đầu thầu:
 - Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án về Giống thủy hải sản trên địa bàn;

b) Nuôi giữ giống gốc, giống thuần, phát triển quỹ gen các giống thủy đặc sản quý có giá trị cao;

c) Khảo nghiệm, chọn lọc, lai tạo, xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất giống thủy hải sản có khả năng phát triển nhân rộng theo hướng chuỗi giá trị;

d) Cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu theo quy định;

đ) Tham gia các hoạt động dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

2. Dịch vụ thỏa thuận:

a) Tư vấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ, cung cấp giống, vật tư và các trang thiết bị nuôi trồng thủy hải sản theo quy định của pháp luật;

b) Ký hợp đồng hợp tác sản xuất, kinh doanh với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ, dịch vụ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm có Giám đốc và các Phó Giám đốc (Số lượng Phó Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành):

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về các công việc, nhiệm vụ được giao, phụ trách; trước pháp luật về công việc được đảm nhận;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của tỉnh.

2. Số lượng người làm việc:

a) Số lượng người làm việc của Trung tâm được xác định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm (nếu có) đã được phê duyệt gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Trung tâm;

b) Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý, nâng bậc lương, chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, điều động, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với viên chức, hợp đồng lao động thuộc Trung tâm phải căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Kinh phí hoạt động và cơ chế tài chính

Cơ chế tài chính của Trung tâm được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Trung tâm

1. Tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định khác có liên quan.
2. Chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm và lập kế hoạch số lượng người làm việc; quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị; quyết định số lượng người làm việc của đơn vị, bảo đảm không được thấp hơn định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành; bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định đối với số lượng người làm việc của đơn vị, không làm tăng kinh phí chi đầu tư đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; thống kê, tổng hợp vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của đơn vị, báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp.
3. Bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định.
4. Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Sửa đổi và bổ sung Quy định

Sở Nông nghiệp và Môi trường thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật có liên quan đến hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành./.